

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2022/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Lê Thị Đ, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

\* Bị đơn: Trương Văn S, sinh năm 1972.

Phạm Thị Kim L, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Trương Văn S và bà Phạm Thị Kim L có trách nhiệm L đối trả cho bà Lê Thị Đ số tiền vốn 163.000.000 đồng và tiền lãi 49.345.000 đồng, tổng cộng 212.345.000 đồng (Hai trăm mười hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Thực hiện vào ngày 10/02/2022.

Kể từ ngày bà Lê Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trương Văn S và bà Phạm Thị Kim L không chịu thi hành số tiền trên thì hàng tháng ông S, bà L còn phải trả thêm tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bà Lê Thị Đ phải chịu 2.654.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng bà Đ được miễn nộp án phí do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Ông Trương Văn S và bà Phạm Thị Kim L phải L đới chịu 2.654.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện G;
- CC THA DS huyện G;
- Tòa án ND tỉnh;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Xuân**